

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2021/HS-PT

Ngày 29 tháng 10 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Phước Hưng

*Các Thẩm phán* : Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng

Ông Lê Hồng Sơn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Mộng Linh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang:** Ông Nguyễn Thành Năng, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2021/TLPT-HS ngày 12 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Lê Quốc H do có kháng cáo của bị cáo Lê Quốc H, bị hại Lê Nhựt T, bị hại Lê Tuyết M đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2021/HS-ST ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.

**- Bị cáo:** Lê Quốc H (T1), sinh năm 1989, tại huyện M1, tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp H2, xã A, huyện M1, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: mua bán; trình độ văn hoá (học vấn) 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; tiền án, tiền sự: không; con ông Lê Quang Đ và bà Lê Thị Kiều N; vợ là Nguyễn Thị Thái T2.

Bị cáo được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

**- Người bị hại:**

Ông Lê Nhựt T, sinh năm 1967; nơi cư trú: ấp H2, xã A, huyện M1, tỉnh An Giang; (có mặt)

Bà Lê Tuyết M, sinh năm 1983; nơi cư trú: ấp H2, xã A, huyện M1, tỉnh An Giang; (có mặt)

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Ông Nguyễn Thành T3, sinh năm 1983; Luật sư – Công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên T4, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh An Giang; địa chỉ: phường L, thành phố X, tỉnh An Giang; (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* ông Lê Quang H1, sinh năm 1985; nơi cư trú: ấp H2, xã A, huyện M1, tỉnh An Giang; (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn tranh chấp đất đai, khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/11/2019, Lê Nhựt T thấy Lê Quang Đ (anh họ của T) thuê ghe bơm cát vào sân trước nhà của Đ, là phần đất đang tranh chấp với T, nên T cùng Lê Tuyết M (cháu ruột của T), Lê Nhựt T3, Lê Ngọc M2 (cha mẹ ruột của M), Lê Thị Cẩm V (vợ của T), đến ngăn cản không cho bơm cát, thì hai bên xảy ra cự cãi. T dùng cây búa đập vào thành tường trước nhà Đ, thì bị Lê Quang H1 (con ruột Đôn), đứng trên nhà cầm 01 cái ghế bằng gỗ ném về phía của T, T đưa tay trái lên đỡ làm trúng vào khuỷu tay trái. Sau đó, T, M nhặt nhiều viên gạch thả dưới đất ném vào nhà của Đôn, thì bị cáo Lê Quốc H (em ruột của Lê Quang H1) nhặt viên gạch thả tại đồng gạch trước nhà của Đôn, cầm trên tay phải ném trúng vào bả vai phải của T; bị cáo tiếp tục cầm viên gạch thả trên tay phải ném trúng vào vùng đầu bên phải của M, thì được mọi người can ngăn. Riêng, T, M bị thương tích, được gia đình đưa đến trung tâm y tế huyện Chợ Mới cấp cứu, điều trị.

Vật chứng thu giữ: 01 USB màu đen, trong USB lưu trữ dữ liệu một tập tin video có phần mở rộng “.mp4” dung lượng 3,6GB, thời lượng 55 phút 25 giây.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 266/20/TgT ngày 30/6/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, đối với Lê Nhựt T: Sẹo bả vai phải hình chữ T kích thước 2 x 0,2 cm + góc 3 x 0,1 cm, nham nhỡ 02%; sẹo mặt sau khuỷu tay trái kích thước 1 x 0,1 cm, nham nhỡ 01%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03%. Kết luận khác: Thương tích do vật tày gây nên.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 267/20/TgT ngày 30/6/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, đối với Lê Tuyết M: Sẹo thái dương phải kích thước 1,2 x 0,2 cm, rất mờ, nham nhỡ; sây sát cẳng tay phải không tồn tại. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01%. Kết luận khác: Thương tích do vật tày gây nên.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKSCM ngày 02 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đã truy tố bị cáo Lê Quốc H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2021/HS-ST ngày 01 tháng 4 năm 2021 Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Lê Quốc H phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt: Bị cáo Lê Quốc H 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 590 Bộ luật dân sự: buộc bị cáo bồi thường thiệt hại và tiền tổn thất tinh thần cho ông Lê Nhựt T số tiền 7.653.000 đồng; bồi thường thiệt hại và tiền tổn thất tinh thần cho chị Lê Tuyết M số tiền 7.659.429 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, việc thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 05/4/2021, bị cáo Lê Quốc H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Cùng ngày 07/4/2021, ông Lê Nhựt T và chị Lê Tuyết M có đơn kháng cáo với cùng nội dung yêu cầu tăng hình phạt và mức bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm: bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã mô tả; bị cáo đã nộp xong khoản tiền bồi thường, khắc phục hậu quả như bản án sơ thẩm đã quyết định nên xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ và được hưởng án treo.

Bị hại, ông Lê Nhựt T xác nhận bị cáo đã bồi thường thỏa đáng, biết được lỗi nên xin rút lại toàn bộ yêu cầu kháng cáo, rút lại yêu cầu khởi tố đối với bị cáo.

Bị hại, chị Lê Tuyết M cũng xác nhận bị cáo đã bồi thường thỏa đáng, biết lỗi nên cũng rút lại toàn bộ yêu cầu kháng cáo, rút lại yêu cầu khởi tố đối với bị cáo.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

- Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, các bị hại kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt và mức bồi thường trong thời hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định.

- Về nội dung: theo đơn kháng cáo và diễn biến tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như mô tả trong bản án sơ thẩm; ông T và chị M đều có yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Lê Quốc H nên việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”, xử phạt bị cáo 09 tháng tù sau khi đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ của tội phạm là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tuy nhiên, tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo đã nộp xong tiền bồi thường, án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm và xét đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, chưa

được xem xét tại cấp sơ thẩm, đồng thời tại phiên tòa, cả ông T, chị M đều tự nguyện rút lại toàn bộ yêu cầu kháng cáo, toàn bộ yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Lê Quốc H nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 155, Điều 359 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án, xử lý vật chứng theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo, của các bị hại nộp trong thời hạn, đúng thủ tục theo quy định và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và các bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo nên được Hội đồng xét xử xem xét theo quy định.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Lê Nhựt T và chị Lê Tuyết M vắng mặt tại phiên tòa nhưng ông T và chị M vẫn đồng ý xét xử vắng mặt người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của họ nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo quy định.

[2] Về tội danh: tại phiên tòa, bị cáo Lê Quốc H thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm mô tả; lời khai nhận này phù hợp với lời khai của bị hại, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ cơ sở để kết luận: do mâu thuẫn từ tranh chấp đất đai, ngăn cản việc bơm cát vào khu đất tranh chấp, khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/11/2019, tại khu vực ấp H, xã A, huyện M1, tỉnh An Giang đã xảy ra cự cãi, xô xát giữa gia đình ông Lê Nhựt T và gia đình ông Lê Quang Đôn; khi đó, bị cáo Lê Quốc H dùng gạch thẻ ném vào người ông Lê Nhựt T và chị Lê Tuyết M làm trúng bả vai phải của ông T và vùng đầu bên phải của chị M mà hậu quả là gây thương tích cho ông T với tỉ lệ 03%, gây thương tích cho chị M với tỉ lệ 01%.

Việc bị cáo dùng gạch ném, gây thương tích cho bị hại T với tỉ lệ 03% và bị hại M với tỉ lệ 01% và các bị hại có yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới đã căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, của bị hại thì thấy: hành vi phạm tội của bị cáo bị điều tra, truy tố và xét xử theo yêu cầu của bị hại được quy định tại khoản 1 Điều 155 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới đã xem xét, đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Lê Quốc H 09 tháng tù là hoàn toàn đúng pháp luật, phù hợp và cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội cũng như góp phần vào công tác phòng chống tội phạm. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay, do nhận thấy bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải, nhận lỗi và đã bồi thường thỏa đáng, bị hại Lê Nhựt T và bị hại Lê Tuyết M đã rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo, rút lại yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Lê Quốc H.

Hội đồng xét xử xét thấy: việc bị hại Lê Nhựt T và bị hại Lê Tuyết M rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo, đồng thời rút lại yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Lê Quốc H là hoàn toàn tự nguyện, không bị cưỡng bức, đe dọa nên Hội đồng xét xử chấp nhận việc rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo, yêu cầu khởi tố của bị hại đối với bị cáo.

Vì bị hại đã rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang.

[4] Về vật chứng: trong quá trình giải quyết vụ án, cơ quan tiến hành tố tụng đã thu giữ 01 USB do ông Lê Quang Đ giao nộp và do ông Đ không có yêu cầu nhận lại nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

[5] Do Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm nên bị cáo, bị hại không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ Điều 106, khoản 2 Điều 155 và Điều 359 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2021/HS-ST ngày 01 tháng 4 năm 2021 Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới và đình chỉ vụ án.

Hoàn trả cho bị cáo Lê Quốc H số tiền 15.312.429 đồng theo biên lai thu tiền số 0008835 ngày 14/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 USB (hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/3/2021)

Về án phí:

Ông Lê Nhựt T, chị Lê Tuyết M và bị cáo Lê Quốc H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Hoàn trả cho bị cáo Lê Quốc H số tiền 965.000 đồng tạm thu tiền án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0008835 ngày 14/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Cơ quan thi hành án hình sự - Công an tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới;
- Bị cáo H;
- Bị hại T, bị hại M;
- Dương sự;
- Lưu (văn phòng, hồ sơ).

**TM. HỘI HỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Phước Hưng**